

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT TRƯỜNG CHINH
GIAI ĐOẠN 2022 - 2027 TÀM NHÌN 2030**

Để thực hiện đường lối đổi mới giáo dục, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quan trọng như: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; đòi hỏi các cơ sở giáo dục nói chung và các trường THPT nói riêng phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của từng nhà trường trong từng thời kỳ, từng giai đoạn để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đã giao phó.

Trường THPT Trường Chinh sau 15 năm xây dựng và trưởng thành đã dần khẳng định được vị thế của nhà trường trên bản đồ giáo dục của tỉnh Đăk Nông nói chung và huyện ĐăkR'lấp nói riêng. Từ khi mới thành lập nhà trường phải mượn tạm cơ sở của 2 trường THCS và tiểu học trên địa bàn để tổ chức dạy và học với muôn vàn khó khăn nhưng bằng sự quan tâm, đầu tư, giúp đỡ của UBND tỉnh Đăk Nông, Sở GD&ĐT Đăk Nông, Huyện ủy-HĐND-UBND huyện ĐăkR'lấp, của các sở ban ngành trong toàn tỉnh, sự đoàn kết gắn bó và quyết tâm của tập thể sư phạm nhà trường, sự nỗ lực học tập của các em học sinh và đặc biệt là sự chung tay đồng hành của các bậc phụ huynh học sinh đến nay nhà trường đã xây dựng được một ngôi trường khang trang, xanh-sạch-đẹp và là địa chỉ đáng tin cậy về giáo dục và đào tạo.

Bằng tất cả sự nỗ lực phấn đấu nhà trường đã được UBND tỉnh Đăk Nông công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia vào ngày 15 tháng 8 năm 2017. Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đã đạt được đến thời điểm hiện tại nhà trường vẫn còn một số hạn chế như: Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đã được đầu tư trên 10 năm hầu hết đã bắt đầu xuống cấp và lỗi thời; nhà trường đóng chân trên địa bàn xã Đăk Wer có đa số các em học sinh gia đình làm nông nghiệp nên điều kiện đầu tư cho công việc học tập của con em đôi khi có phần hạn chế; đội ngũ cán

bộ quản lý, giáo viên của nhà trường đa số tuổi đời còn trẻ nên kinh nghiệm quản lý và giảng dạy chưa nhiều; chất lượng đầu vào của học sinh khởi 10 thấp, hầu như nhà trường không có sự lựa chọn học sinh sau khi các em tốt nghiệp trung học cơ sở; địa bàn tuyển sinh của nhà rộng do đó học sinh di học thường xa trong khi phương tiện giao thông công cộng chưa đáp ứng được, học sinh dân tộc thiểu số chiếm khoảng trên 12% và gia đình thuộc hộ nghèo, cận nghèo chiếm khoảng 5% tổng số học sinh hằng năm.

Trường THPT Trường Chinh với nhiệm vụ đào tạo học sinh tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động, khả năng thích ứng với trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới.

Kế hoạch nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường; là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THPT Trường Chinh là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện chính sách của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông góp phần xây dựng ngành giáo dục Tỉnh phát triển, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế của đất nước.

PHẦN I

THỰC TRẠNG CỦA TRƯỜNG THPT TRƯỜNG CHINH HIỆN NAY

I. KHÁI QUÁT TRƯỜNG THPT TRƯỜNG CHINH

1. Lịch sử hình thành và phát triển

Trường THPT Trường Chinh được thành lập theo quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2007 của ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông, trường được tách ra từ cơ sở 2 của trường THPT Phạm Văn Đồng.

Nhà trường chính thức hoạt động vào ngày 05 tháng 9 năm 2007. Khi mới thành lập nhà trường phải mượn tạm cơ sở vật chất của trường THCS Nguyễn Công Trứ để làm trụ sở dạy và học, mượn một số phòng của trường tiểu học Lê Đình Chinh để dạy học. Năm học 2012-2013 nhà trường chính thức chuyển về trụ sở được UBND tỉnh Đăk Nông đầu tư xây dựng mới tại thôn 7, xã Đăk Wer, huyện ĐăkR'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

Trải qua 15 năm xây dựng và phát triển nhà trường luôn được các cấp lãnh đạo quan tâm, chỉ đạo, hỗ trợ để đầu tư cơ sở vật chất, phát triển chất lượng đội ngũ, xây dựng văn hóa nhà trường để tạo lập môi trường giáo dục phát triển bền

vững. Đến nay nhà trường đã tạo dựng được môi trường sư phạm xanh-sạch-dep, chất lượng giáo dục của nhà trường không ngừng được nâng lên và là địa chỉ đáng tin cậy để phụ huynh học sinh cho con em vào học tập và rèn luyện trong thời gian học trung học phổ thông

2. Cơ cấu tổ chức của nhà trường năm học 2022-2023

2.1. Về Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên:

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên hiện nay là 59 gồm: 56 viên chức và 01 hợp đồng 68, ngoài ra nhà trường còn hợp đồng lao động 02 người.

Cán bộ quản lý hiện có 02 người gồm: 01 Phó Hiệu trưởng Phụ trách quản lý công tác nhân sự, tổ chức bộ máy, hành chính văn phòng, tài chính, CSVC và 01 Phó Hiệu trưởng được phân công quản trị công tác chuyên môn-khảo thí, công tác thi đua-nề nếp và công tác lao động, TBDH; có 01 đạt trình độ đào tạo đạt chuẩn, 01 trên chuẩn; có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy trên 10 năm, quản lý từ 02 năm đến 07 năm.

Giáo viên: 49 người đạt tỷ lệ: 1.96 GV/lớp, được biên chế vào 06 tổ chuyên môn: Toán-Tin: 12, Lý-Hóa-KTCN: 09, Sinh-Thể dục-Quốc phòng: 08, Ngữ Văn: 06, Sử-Địa-GDCC; 7, Anh văn: 7, có 100% đạt trình độ đào tạo chuẩn, trong đó có 8,16% trên chuẩn; tuổi nghề bình quân là 10 năm và tuổi đời trung bình là 37,2.

Nhà trường hiện có 31 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trong đó môn Toán: 06, Tin học 01; Vật lý: 03, Hóa học: 02, Sinh học: 02, Thể dục: 04, Quốc phòng 01, Ngữ văn: 04; Lịch sử: 02, Địa lí: 02; Anh văn: 04. Có 01 giáo viên được thường xuyên là giáo viên dạy đội tuyển học sinh giỏi cấp Quốc gia trong đó: Ngữ văn: 01; Lịch sử: 01, Địa lý: 01.

Nhân viên 08 người gồm: 05 viên chức Kế toán, Văn thư-Thủ quỹ, Y tế, Thiết bị, Thư viện; có 01 HD 68 là bảo vệ và 02 lao động hợp đồng được biên chế vào tổ Văn phòng. Có 100% viên chức nhân viên đạt trình độ đào tạo chuẩn.

Thống kê độ tuổi của CBQL, giáo viên và nhân viên như sau:

	Tổng số	Tuổi 22-30	Tuổi 31-40	Tuổi 41-50	Tuổi 51-60
CBQL	02	0	0	02	0
Giáo viên	49	8	27	12	2
Giáo viên nữ	29	6	18	5	0
Nhân viên	08	0	05	02	01

Nhân viên nữ	05	0	04	01	0
--------------	----	---	----	----	---

Nhà trường có Chi bộ đảng với 30 đảng viên, cấp ủy gồm 04 đồng chí. Tổ chức công đoàn gồm 59 công đoàn viên. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh với trên 700 đoàn viên là giáo viên và học sinh.

Để hỗ trợ các hoạt động khác trong nhà trường đã thành lập 03 bộ phận chuyên trách phụ trách các công tác của nhà trường gồm: Công tác chuyên môn-khoa thi; Công tác thi đua-nề nếp-lao động; Tổ Tư vấn tâm lý và Ban chăm sóc sức khỏe học sinh.

2.2. Về học sinh:

Toàn trường hiện có 25 lớp với 1156 học sinh, trong đó Khối 10 có 9 lớp với 453 học sinh, Khối 11 có 8 lớp với 365 học sinh, Khối 12 có 8 lớp với 338 học sinh. Thống kê số liệu học sinh năm học 2022-2023 như sau:

Khối	Sĩ số		Dân tộc		Hộ nghèo	Cận nghèo
	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ		
Khối 10	453	221	61	37	7	9
Khối 11	365	190	44	27	8	7
Khối 12	338	175	41	26	10	14
Tổng	1156	586	147	90	25	30

3. Cơ sở vật chất của nhà trường

Trường được xây dựng trên diện tích 43.850 m², mặt bằng rộng rãi, bằng phẳng, có cổng trường và tường rào kiên cố, diện tích trồng cây xanh, hoa cỏ chiếm 40% diện tích trường, đáp ứng tốt yêu cầu xây dựng của một trường chuẩn Quốc gia.

Khối phòng học lý thuyết có 36 phòng học kiên cố đảm bảo phục vụ dạy học. Trong đó 25 phòng học của 25 lớp học đều được lắp đặt Ti vi thông minh có thể kết nối Internet để phục vụ công tác giảng dạy và học tập, các lớp học đều trang bị các máy lọc nước sạch đảm bảo chất lượng để học sinh sử dụng.

Khối phòng chức năng có 03 phòng thực hành Vật lý, Hóa học, Sinh học; 02 phòng Tin học với 80 máy tính; phòng dạy tiếng Anh.

Khu Giáo dục thể chất và QP-AN có đủ sân chơi, bãi tập bóng đá, bóng chuyền, đường chạy đều đã đổ bê tông đảm bảo cho việc giảng dạy và học tập các bộ môn GDTC và QP-AN.

Khôi hành chính, phục vụ đảm bảo đầy đủ các phòng làm việc hành chính theo quy định; phòng làm việc của Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng; của các đoàn thể: Công đoàn, Đoàn trường; phòng y tế, phòng thư viện, phòng truyền thông, phòng văn thư, phòng bảo vệ.

Hệ thống nhà vệ sinh, nước sạch, phòng cháy chữa cháy đầy đủ; khuôn viên cây xanh vườn hoa sạch đẹp; nhà để xe học sinh, giáo viên được trang bị đủ để đáp ứng nhu cầu của toàn trường.

01 Hội trường với sức chứa khoảng 200 người để tổ chức các hoạt động trong nhà như Hội nghị, tư vấn hướng nghiệp, hoạt động tuyên truyền an toàn giao thông, ...

Khu tập thể giáo viên nằm trong khuôn viên nhà trường với 05 phòng đáp ứng nhu cầu của một số giáo viên trẻ, mới ra trường hay giáo viên công tác xa nhà có chỗ ở, yên tâm công tác.

II. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HIỆN NAY CỦA TRƯỜNG THPT TRƯỜNG CHINH

Mặc dù là trường THPT đóng chân trên địa bàn xã không được thuận lợi bằng những trường khác về điều kiện kinh tế, mặt bằng dân trí, đa số gia đình các em làm nông nghiệp, khoảng cách từ nhà đến trường tương đối xa lại không có phương tiện công cộng nhưng bằng sự cố gắng học tập của các em học sinh, sự nhiệt tình giảng dạy của thầy cô giáo, sự quan tâm chỉ đạo sát sao của cấp trên và sự chung tay đồng hành của các bậc cha mẹ học sinh. Vì vậy chất lượng giáo dục của nhà trường không ngừng được nâng lên hằng năm cụ thể như sau:

1. Kết quả học sinh thi TN THPT hằng năm

Ngay từ đầu năm học nhà trường tiến hành họp và phân công giảng dạy cho các tổ chuyên môn. Các giáo viên giảng dạy 12 được chọn là những thầy, cô có kinh nghiệm giảng dạy ôn thi TN THPT nhiều năm và nhiệt tình trong công tác. Từ đó tỷ lệ tốt nghiệp THPT của nhà trường luôn đạt ở mức cao.

Năm học Số lượng	2017 - 2018	2018 - 2019	2019 - 2020	2020 - 2021	2021 - 2022
Tham gia dự thi	256	234	216	276	300
Tốt nghiệp THPT	255	219	215	275	299
Tỷ lệ TN THPT	99,6%	93,6%	99,5%	99,6%	99,6%

2. Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp khu vực và Quốc gia

Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi luôn được nhà trường quan tâm. Ngay từ đầu năm học nhà trường đã cho các tổ chuyên môn tiến hành chọn để thành lập các đội tuyển sau đó lên kế hoạch ôn tập cho các em. Năm học 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022 do ảnh hưởng của dịch bệnh nên một số kỳ thi như

Olympic cấp tỉnh, Olympic 30/4 TP HCM, học sinh giỏi cấp tỉnh không thể tổ chức từ đó cũng ảnh hưởng chung đến chất lượng đào tạo mũi nhọn của nhà trường.

Thể mạnh hiện nay về học sinh giỏi tập trung chủ yếu ở các bộ môn như: Lịch sử, Địa lý, Ngữ văn. Các học sinh được chọn vào đội tuyển Quốc gia và đạt giải cũng chủ yếu tập trung ở ba bộ môn này. Các môn như Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Anh văn số lượng đạt giải cấp tỉnh còn hạn chế và chưa có học sinh được tham gia đội tuyển Quốc gia.

Số liệu thống kê học sinh giỏi các cấp trong 05 năm học gần đây:

Năm học Giải	2017 - 2018	2018 - 2019	2019 - 2020	2020 - 2021	2021-2022
Cấp tỉnh	25	25	0	17	16
Tham gia đội tuyển HSG Quốc gia	04	03	02	03	02
Cấp Quốc gia	01 Nhì	01 Ba	0	0	0
Olympic cấp tỉnh	65	53	0	0	0
Olympic 30.4 TP.HCM	23	21	0	18	0

3. Chất lượng giáo dục đại trà hàng năm

Bên cạnh công tác ôn tập học sinh dự thi học sinh giỏi các cấp và thi TN THPT cho học sinh khối 12 thì nhà trường đặc biệt quan tâm đến chất lượng giáo dục đại trà cho học sinh các khối lớp. Từ đó chất lượng không ngừng được nâng lên hàng năm về cả hai mặt học lực và hạnh kiểm.

3.1. Tỉ lệ xếp loại về mặt học lực từ năm học 2017-2018 đến năm học 2021-2022 như sau:

Xếp loại	2017-2018	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022
Giỏi	23.1%	18.05%	9.25%	17,42%	21,26%
Khá	32.3%	48.09%	43.77%	45,96%	45,33%
TB	40.27%	27.93%	40.45%	31,3%	32,06%
Yếu	4.32%	5.8%	6.52%	5,32%	0,79%
Kém	0%	0%	0%	0%	0%

3.2. Tỉ lệ xếp loại về mặt hạnh kiểm từ năm học 2017-2018 đến năm học 2021-2022 như sau:

Xếp loại	2017-2018	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022
Tốt	90.5%	89.72%	82.33%	83,93%	86,10%
Khá	8.4%	9.22%	15.42%	13,72%	11,82%
TB	1.1%	1.05%	2.25%	2,23%	1,87%

Yếu	0%	0%	0%	0.12%	0,19%
------------	----	----	----	-------	-------

III. VIỆC THỰC HIỆN ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC, TỔ CHỨC DẠY HỌC, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HỌC SINH

1. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.

Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

Chi đạo giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, phát huy vai trò chủ đạo đồng thời phát huy tính tích cực, hứng thú trong học tập của học sinh; thiết kế bài giảng phải bám sát chuẩn kiến thức, kĩ năng, sắp xếp hợp lý, khoa học hoạt động của giáo viên và học sinh, thiết kế hệ thống câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề quá tải.

Bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, tránh thiên về ghi nhớ máy móc không nắm vững bản chất; chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học thông qua dự giờ thăm lớp, rút kinh nghiệm giảng dạy, quan tâm giúp đỡ giáo viên mới ra trường.

Đây mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học. Lắp đặt ti vi thông minh và phủ sóng wifi để giáo viên và học sinh có thể sử dụng trong một số tiết học. Tăng cường sử dụng hợp lý, khai thác tối đa tác dụng của các thiết bị dạy học. Tận dụng các trang thiết bị hiện có, liên hệ thực tế và các phương tiện trực quan trong dạy học.

Phương pháp giảng dạy phải phù hợp đối tượng và với từng bài dạy. Hệ thống câu hỏi gợi mở phải hợp lý, logic.

Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: Dạy học trực tuyến, trường học ảo, thí nghiệm ảo, ...

Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - Văn nghệ, Thể dục - Thể thao, các hoạt động mang tính tập thể, các hoạt động thiện nguyện, ...

2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên đổi mới hình thức dạy học; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, mỗi tiết học cần có thời gian thích hợp để kiểm tra và luyện tập cho học sinh; sử dụng các hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh theo công văn số 4612/BGDDT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh của Bộ Giáo dục-Đào tạo.

Nhà trường thường xuyên tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kĩ thuật , Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, cuộc thi “Hùng biện bằng tiếng Anh” nhằm truyền cảm hứng học tập tiếng Anh và góp phần thúc đẩy thay đổi nhận thức của học sinh về mục tiêu của việc học ngoại ngữ, cuộc thi “Tim hiểu công viên địa chất toàn cầu”, cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn dành cho học sinh trung học. Tăng cường tổ chức các hoạt động thí nghiệm - thực hành của học sinh. Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thi thí nghiệm - thực hành; thi kĩ năng sử dụng tin học văn phòng; thi giải toán trên máy tính cầm tay; thi tiếng Anh trên mạng; thi giải Toán, Vật lý trên mạng; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội sử dụng ngoại ngữ và các hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu;...

3. Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh

Bắt đầu từ năm học 2022-2023 nhà trường tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh bằng thông tư 58/2011/TT-BGDDT ngày 12/12/2011 và thông tư số 26/2020/TT-BGDDT ngày 26/8/2020 về việc bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông đối với khối 11 và 12; thông tư số 22/2021/TT-BGDDT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông đối với khối 10.

Đầu năm học tổ trưởng bộ môn chỉ đạo việc xây dựng ma trận đề kiểm tra cho bài kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ. Đề kiểm tra phải có sự phân hóa đối với từng đối tượng học sinh, đảm bảo các mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng. Đối với các môn Khoa học xã hội như Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí cần tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng đặt câu hỏi mở, đòi hỏi học sinh vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và có điều kiện trình bày chính kiến bản thân.

Việc kiểm tra, đánh giá định kì gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra,

dánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua bài kiểm tra được nhà trường thực hiện hình thức kiểm tra tập trung đối với hầu hết các môn học trừ môn Công nghệ, Tin học, Thể dục và QP-AN nhằm đánh giá tổng thể quá trình rèn luyện và học tập của các em qua từng giai đoạn.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính; đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục. Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

Đây mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

IV. VIỆC TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP, GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP, CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA, GIÁO DỤC KỸ NĂNG CHO HỌC SINH

1. Các hoạt động hướng nghiệp, giáo dục ngoài giờ lên lớp

Nhà trường thực hiện nghiêm túc Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 1223/KH-BGDDT ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025” và Quyết định 1094/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Đăk Nông ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông

Đầu mỗi năm học nhà trường xây dựng Kế hoạch giảng dạy hoạt động giáo dục hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp; Tổ chức biên soạn bổ sung, cập nhật nội dung giáo dục hướng nghiệp trong Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đồng thời phải gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương.

Công tác định hướng nghề nghiệp cho học sinh được nhà trường và phụ huynh quan tâm. Lãnh đạo nhà trường thường xuyên phối hợp với các trường

Đại học, Cao đẳng, các trung tâm tư vấn tổ chức tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh Đại học, cao đẳng và đào tạo nghề.

Thực hiện dù các chủ đề quy định cho mỗi tháng theo đúng quy định và phân phối chương trình với nội dung Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường chú trọng đến công tác giáo dục đạo đức, học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quán triệt các Nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, của Chi bộ đặc biệt là Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" một cách kịp thời, đầy đủ cho đảng viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Giáo dục pháp luật; đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy trong nhà trường phổ thông theo quy định tại Công văn số 5571/BGDDT-TTr ngày 13/8/2013 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014 và Quyết định số 1280/QĐ-SGDDT ngày 26/9/2013 của Sở GD&ĐT về việc ban hành Chương trình tích hợp nội dung phòng chống tham nhũng trong môn GD&CD trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đăk Nông. Nhà trường thực hiện đúng theo các quy định và công văn hướng dẫn của cấp trên về việc tích hợp nội dung phòng chống tham nhũng trong môn GD&CD để giảng dạy cho học sinh toàn trường trong các năm học.

2. Các hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng cho học sinh

Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDDT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống; xây dựng quy tắc văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo quyết định 1299/QĐ-TTg ngày 03/19/2018 của Thủ tướng chính phủ và tăng cường các hoạt động giáo dục ngoại giờ chính khóa gắn với các hoạt động của đơn vị sản xuất kinh doanh tại địa phương.

Phối hợp với các tổ chức chính trị trong nhà trường như Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính. Đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy trong nhà trường phổ thông theo Quyết định số 1280/QĐ-SGDDT ngày 26 tháng 9 năm 2013, về việc ban hành Chương trình tích hợp nội dung phòng chống tham nhũng trong môn GD&CD trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đăk Nông và Công văn số 5571/BGDDT-TTr ngày 13/8/2013 của Bộ GD&ĐT; giáo dục phòng chống

tệ nạn xã hội, giáo dục quyền con người; giáo dục chuyên đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, phòng chống dịch bệnh lây nhiễm; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyên đổi số và các nội dung giáo dục khác theo quy định. Hướng dẫn tổ chức tham quan, học tập các di tích lịch sử ở Đăk Nông như di tích cách mạng nhà ngục Đăk Mil, khu căn cứ cách mạng Nâm Nung, phát huy và bảo tồn Công viên địa chất toàn cầu của Đăk Nông do UNESCO công nhận,vv...

Tổ chức phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” và tổ chức ngày đọc sách hiệu quả gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường, triển khai chương trình “mắt sáng học hay” theo tài liệu của Bộ GD&ĐT; Hàng tuần các lớp tự tổ chức cho học sinh các buổi đọc sách vào các tiết sinh hoạt lớp và các tiết HĐGDNGLL đôi với những đầu sách đã được trang bị tại thư viện nhà trường.

Bố trí phòng làm việc cho ban tư vấn tâm lý học đường có nơi làm việc khang trang, thoáng mát; Thành lập Ban tư vấn tâm lý nhà trường theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDDT ngày 17/12/2017 của Bộ GD&ĐT; xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

Nhà trường đã chỉ đạo Đoàn thanh niên phối hợp cùng GVCN tổ chức các hoạt động cho các em học sinh tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức như: Tuyên truyền phổ biến kiến thức về pháp luật an toàn giao thông, tổ chức thành công Ngày hội tư vấn hướng nghiệp cho học sinh, tham gia các trò chơi trong các buổi hoạt động về kỹ năng sống do Đoàn trường thực hiện (làm hoa trang trí ngày tết Nguyên đán, Tham gia lao động cùng với đoàn xã Đăk Wer phát động xây dựng nông thôn mới, tham gia các buổi thiện nguyện...)

Tổ chức lao động, vệ sinh trường lớp bảo đảm môi trường cảnh quan sư phạm và đảm bảo vệ sinh phòng dịch bệnh. Nhà trường tiếp tục thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; tổ chức cho học sinh lao động hình thành ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh chung, tạo môi trường thân thiện, xanh-sạch-đẹp; giáo dục, rèn luyện sức khỏe, hình thành học sinh ý thức lao động tốt góp phần tạo nên chất lượng giáo dục toàn diện.

Nhà trường đã lập kế hoạch lao động triển khai đồng bộ các biện pháp, giải pháp từ tuyên truyền, vận động, lên kế hoạch triển khai, đến phối hợp các lực lượng cùng tham gia thực hiện. Ban Giám hiệu cùng các đoàn thể trong nhà trường quan tâm tới công tác lao động, chỉ đạo sát sao, phân công lao động hợp

lì, có kế hoạch cụ thể phù hợp, kiểm tra đúng mức, kịp thời. Để thực hiện một cách có hiệu quả việc xây dựng trường học xanh- sạch- đẹp và an toàn, thông qua các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp...nhà trường tuyên truyền giáo dục học sinh nhận thức sâu sắc việc yêu trường lớp, biết thực hiện một số việc nhằm giữ gìn trường lớp xanh-sạch-đẹp.

Trên cơ sở Kế hoạch số 734/KH-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Đăk Nông triển khai Đề án “Tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 định hướng đến 2025” trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; Công văn số 1458/SGDĐT-GDTrH-QLCL, ngày 15/9/2022 của Sở Giáo dục-Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất và y tế trường học năm học 2022-2023, nhà trường đã lập kế hoạch nhằm tăng cường tổ chức hoạt động thể thao, tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên và học sinh, được thường xuyên tham gia tập luyện, thi đấu nhằm duy trì, nâng cao sức khỏe, thể lực phục vụ tốt cho dạy và học; tổ chức thực hiện chương trình môn học Giáo dục Thể chất đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung, hình thức. Đổi mới phương pháp Giáo dục Thể chất theo hướng phát triển năng lực học sinh, tạo sự hứng thú, yêu thích cho học sinh khi tham gia giờ học thể dục; tuyển chọn, tập luyện và thành lập đội tuyển tham gia các giải thi đấu thể thao do Sở Giáo dục-Đào tạo và địa phương tổ chức (đặc biệt là Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh).

Nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động thiện nguyện, phát động cho toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên và học sinh của nhà trường tham gia để nâng cao tinh thần cộng đồng, tương thân tương ái giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn như: Mua tăm ủng hộ hội người mù tỉnh Đăk Nông, quyên góp ủng hộ một số học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Trong đại dịch COVID-19 vừa qua nhà trường đã đứng ra kêu gọi vận động cả về công sức và vật chất để mua rau, củ, quả gửi đến nhân dân vùng tâm dịch như TP HCM, Bình Dương, Đồng Nai với số lượng hàng chục tấn. Hay như trận bão lịch sử 2021 nhà trường kêu gọi, vận động được số tiền gần 100 triệu đồng và hàng tấn nhu yếu phẩm, đích thân BGH nhà trường đã ra tận nơi trao quà cho bà con vùng lũ miền trung. Đầu năm học 2022-2023 nhà trường đã vận động các mạnh thường quân, các nhà tài trợ ủng hộ và trao tận tay số tiền 132.000.000 đồng nhằm giúp đỡ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục đến trường.

V. CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN, THƯỞNG CỦA NHÀ TRƯỜNG.

Nhà trường xác định thi đua, khen thưởng là động lực để phát triển. Do đó đầu mỗi năm học nhà trường đều phát động, đăng ký và ký giao ước thi đua. Trong những năm qua Chi bộ, Tập thể nhà trường, các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên và các cá nhân đã đạt được rất nhiều thành tích đáng tự hào, được các cấp, các ngành tặng thưởng bằng khen, cờ thi đua, giấy

khen thưởng từ năm học 2014-2015 đến nay nhà trường đã đạt được một số thành tích như sau:

1. Chi bộ nhà trường: Liên tục 05 năm liên tục từ 2017 đến năm 2021 đều được Huyện ủy Đăk R'lấp đánh giá hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ. Được Tỉnh ủy Đăk Nông tặng Bằng khen "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liên tục" tiêu biểu 5 năm liền (2017-2021) theo Quyết định số 477-QĐ/TU ngày 29/4/2022. Được tặng Bằng khen của Tỉnh ủy Đăk Nông có thành tích xuất sắc trong 05 năm thực hiện chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị theo Quyết định số 159-QĐ/TU ngày 22/4/2021 của Tỉnh ủy Đăk Nông.

2. Tập thể nhà trường: Trong 7 năm học liên tục từ năm học 2014-2015 đến năm học 2020-2021 nhà trường đều được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Nhà trường vinh dự được Thủ tướng chính phủ tặng bằng khen vào năm 2021 theo Quyết định số 1927/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 17/11/2021. Được Thủ tướng chính phủ tặng cờ thi đua vào năm 2018 theo Quyết định số 1504/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 08/11/2018. Bộ GD&ĐT tặng cờ thi đua vào năm 2016 theo Quyết định số 4732/QĐ-BGDDT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ngày 21/10/2016, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước ngành giáo dục giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 2679/QĐ-BGDDT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 18/9/2020. Ngoài ra nhà trường cũng được UBND tỉnh tặng 01 cờ thi đua, 03 bằng khen rất nhiều bằng khen, giấy khen của các cấp, các ngành.

3. Công đoàn nhà trường trong 8 năm liên tục được công nhận "Công đoàn cơ sở vững mạnh, xuất sắc", Đoàn thanh niên 7 năm qua được công nhận hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.

4. Đối với cá nhân:

Nhà trường đã có 10 cá nhân được công nhận là chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, 47 cá nhân được công nhận là chiến sỹ thi đua cơ sở.

15 cá nhân được Bộ GD&ĐT tặng bằng khen, 15 cá nhân được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen, 10 cá nhân được Liên đoàn lao động tỉnh tặng bằng khen cùng rất nhiều giấy khen của các cấp, các ngành.

Thống kê số liệu cụ thể 5 năm gần đây như sau:

TT	DANH HIỆU	2017-2018	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022
1	CSTD cấp tỉnh	01	03	00	01	03
2	CSTD cấp cơ sở	06	04	06	07	06

3	BK UBND cá nhân	02	02	02	04	03
4	BK BGD&ĐT cá nhân	01	02	02	04	05
5	BK LĐLD cá nhân	02	00	00	02	00

VI. CÔNG TÁC QUẢN LÍ VÀ SỬ DỤNG TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG.

Hoạt động tài chính và quản lý tài chính của nhà trường luôn chấp hành nghiêm luật ngân sách nhà nước. Trong chi tiêu chấp hành nghiêm quy định chi đúng, chi dù nội dung ngân sách, đạt hiệu quả và tiết kiệm.

Nhà trường thường xuyên quan tâm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; tổ chức thăm hỏi hiếu hỉ, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn. Phổ biến và đề nghị thực hiện kịp thời, đúng, đủ các chính sách mới liên quan đến cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Đảm bảo dân chủ, công bằng trong lao động và hưởng thụ. Trợ cấp kịp thời những hoàn cảnh khó khăn đột xuất của giáo viên, nhân viên và học sinh.

Thực hiện việc rà soát, làm hồ sơ đề cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách các em học sinh được hưởng các chế độ trợ cấp, miễn giảm theo quy định đúng đối tượng, hiệu quả. Kịp thời cấp phát đầy đủ các khoản đã được phê duyệt cho học sinh theo từng học kỳ và cuối năm học.

Đầu mỗi năm học nhà trường xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, lấy ý kiến của tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên trong Hội nghị viên chức, người lao động hàng năm, sau đó ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị cho cả năm học và được sửa đổi bổ sung hàng năm cho phù hợp với điều kiện thực tế.

Tiến hành kiểm kê tài sản vào 31/12 hàng năm, có sổ theo dõi tài sản do kế toán nhà trường lưu giữ. Kịp thời kiến nghị, đề xuất thay thế, sửa chữa các trang thiết bị hư hỏng nhằm đáp ứng công tác giảng dạy và học tập của nhà trường.

VII. NHỮNG ĐIỂM MẠNH VÀ KHÓ KHĂN CỦA TRƯỜNG THPT TRƯỜNG CHINH HIỆN NAY.

1. Những điểm mạnh

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, của Huyện ủy-HĐND-UBND huyện Đăk R'lấp, sự quan tâm phối hợp với các cấp các ngành trong công tác giáo dục.

Cấp ủy Chi bộ nhà trường thực hiện tốt nguyên tắc lãnh đạo của Đảng; quán triệt sâu sắc các Nghị quyết, Chỉ thị của cấp trên về công tác xây dựng Đảng; xây dựng đội ngũ đảng viên có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực, gương

mẫu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, cơ cấu cân đối hợp lý, chất lượng toàn diện, đáp ứng yêu cầu tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Nhà trường. Phát huy tối đa quy chế dân chủ, đoàn kết nhằm phát huy tối đa sức mạnh của tập thể và luôn chỉ đạo sát sao các công việc của nhà trường.

Tập thể Ban Giám hiệu nhà trường luôn luôn đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau trong công tác quản lý nhà trường, có phân công công việc cụ thể cho từng người phụ trách và thông báo đến các thành viên trong nhà trường, phụ huynh, các tổ chức cá nhân để tiện liên hệ công tác và giải quyết các công việc.

Các tổ chức quần chúng nhà trường như Công đoàn, Đoàn thanh niên có nhiều hoạt động tích cực, đúng chức năng, tổ chức được nhiều hoạt động ý nghĩa, thiết thực thu hút được cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường tham gia. Hàng năm đều được cấp trên đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn đoàn kết, gắn bó, giúp đỡ lẫn nhau trong công việc cũng như trong cuộc sống. Đội ngũ giáo viên nhà trường đa số tuổi đời còn trẻ; được đào tạo chính quy, có trình độ chuyên môn cao; năng động; nhiệt tình; đoàn kết gắn bó; có ý chí vươn lên phù hợp với tình hình mới, tham gia tích cực các phong trào do trường, ngành và địa phương phát động.

Đa số cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường đều sử dụng tương đối thành thạo máy vi tính và các phần mềm hỗ trợ cho công tác giảng dạy và học tập. Sẵn sàng cho công tác chuyển đổi số do các cấp các ngành phát động và chỉ đạo. Trong đại dịch COVID-19 vừa qua trường THPT Trường Chinh có 100% giáo viên đều được tập huấn và giảng dạy trực tuyến khi cần thiết.

Đa số học sinh nhà trường có ý chí và mục tiêu học tập, ý thức học tập tốt, chăm ngoan. Ngay từ khi vào học, tất cả các học sinh được phổ biến đầy đủ về chương trình giáo dục, các nội quy, quy định của nhà trường. Trong quá trình học tập được phổ biến các quy định của luật pháp, chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước; được học truyền thống nhà trường, truyền thống địa phương, được học nội quy nhà trường, 10 điều văn minh của học sinh; được tham gia hoạt động ngoại khóa như: thi tìm hiểu luật giao thông, phòng chống tệ nạn, nghe tuyên truyền tác hại của ma túy và luật phòng chống ma túy, tập huấn về phòng cháy chữa cháy; được hoạt động văn hoá, thể thao, vui chơi và giải trí, tư vấn, tham gia các hoạt động ngoại khóa, rèn luyện kỹ năng sống.

Cha mẹ học sinh và Ban Đại diện hội cha mẹ học sinh nhiệt tình, thường xuyên quan tâm đến sự nghiệp giáo dục của nhà trường đồng thời sẵn sàng phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục con em mình.

Nhà trường cũng nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các mạnh thường quân, các cơ quan doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn các xã Nhân Cơ, Đăk

Wer, Kiến Thành.... trong việc hỗ trợ cho một số em học sinh có hoàn cảnh khó khăn để các em có thể yên tâm, tiếp tục đến trường.

Cơ sở vật chất nhà trường tương đối đầy đủ các phòng học, phòng chức năng đảm bảo cho công tác giảng dạy và học tập. Trong 05 năm tới với số phòng học hiện có vẫn đáp ứng được nhu cầu về phòng học kiên cố nếu số lượng lớp tăng lên đến 30 lớp vào năm 2027.

Nhà trường nằm ngay sát trục đường quốc lộ 14 và có diện tích khuôn viên rộng rãi nên rất thuận tiện cho việc đi lại của học sinh, giáo viên và tổ chức một số hoạt động mang tính tập thể. Quỹ đất chưa sử dụng của nhà trường hiện còn rất nhiều (khoảng trên 2 ha), đây sẽ là một thuận lợi khi tiến hành xây dựng mới một số công trình trong thời gian tới nhằm đáp ứng yêu cầu của một trường chuẩn Quốc gia.

2. Một số khó khăn hiện nay

Đội ngũ giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới, thiếu các kỹ năng nghiên cứu phát triển chương trình và tài liệu; khả năng xác định mục tiêu giáo dục và dạy học qua từng bài học, môn học, kỹ năng dạy học, nhất là dạy học thực hành còn hạn chế. Việc thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng hoạt động xã hội còn hạn chế. Chất lượng học tập các môn ngoại ngữ, tin học chưa cao.

Công tác đổi mới phương pháp dạy học còn nhiều hạn chế, việc vận dụng phương pháp dạy học hiện đại vào giảng dạy còn ít; chưa phát huy tính tích cực, khả năng sáng tạo của học sinh; chưa chú trọng đến việc học sinh phát triển các kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, còn nặng tái hiện kiến thức, thiếu các phương pháp đánh giá tiên tiến.

Trình độ sử dụng trang thiết bị CNTT chưa đồng đều và phương tiện dạy học hiện đại của giáo viên nhìn chung còn hạn chế.

Việc xây dựng môi trường học tập, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, nề nếp bồi dưỡng cấp tổ và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ giáo viên chưa đều khắp các tổ trong nhà trường; có lúc, có nơi làm chưa hiệu quả. Không ít giáo viên nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò và nhiệm vụ của công tác bồi dưỡng giáo viên thường xuyên của cấp tổ, trường. Một số tham gia còn mang tính miễn cưỡng chưa thay vì muốn có nhu cầu học hỏi; chưa thực sự phấn khích tham gia hoạt động chuyên môn, chưa thấy rõ vai trò của bồi dưỡng chuyên môn đối với sự tiến bộ trong công tác của mình. Ý thức mong muốn vận dụng kiến thức sau bồi dưỡng của giáo viên còn hạn chế; tư tưởng ngại đổi mới và thói quen quán tính làm theo cách cũ, dạy theo lối cũ vẫn còn nhiều.

Đội ngũ giáo viên trẻ nhiều nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh. Một số giáo viên nhà ở xa trường nên gặp một

số khó khăn nhất định trong công tác. Tỷ lệ giáo viên nữ nhiều nên cần thời gian chăm sóc cho gia đình nên thời gian đầu tư chuyên môn, nghiệp vụ và tham gia các hoạt động chung của nhà trường đôi khi còn hạn chế.

Một số học sinh chưa có ý thức cố gắng vươn lên trong học tập, vẫn còn tình trạng học sinh vi phạm nội quy nề nếp của nhà trường. Một số học sinh ở trọ xa nhà nên chưa nhận được nhiều sự quan tâm chăm sóc thường xuyên của cha mẹ và người thân. Một số phụ huynh học sinh chưa thực sự quan tâm đến việc học tập rèn luyện của con ở trường, còn mang tư tưởng giao phó công tác giáo dục cho nhà trường.

Học sinh nhà trường chưa có điều kiện để nâng cao chất lượng học tập thông qua việc giao lưu học hỏi các trường. Trình độ ngoại ngữ và tin học, năng lực thực hành và kỹ năng mềm của học sinh còn hạn chế. Chất lượng giáo dục mũi nhọn thiếu tính ổn định, số học sinh đạt giải Quốc gia còn ít.

Cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị dạy học còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa đáp ứng được nhu cầu học tập và nghiên cứu khoa học của giáo viên và học sinh. Công tác đầu tư trang thiết bị dạy học chưa được quan tâm đúng mức, tần suất và hiệu quả sử dụng thiết bị còn hạn chế:

- Số lượng máy móc thiết bị ứng dụng CNTT trong giảng dạy chưa nhiều. Một số máy móc dùng không đủ độ tin cậy, hay xảy ra sự cố, làm giáo viên ngại mượn sử dụng.

- Thiết bị thực hành thí nghiệm được trang bị chất lượng chưa cao, thiếu đồng bộ.

- Thư viện chưa nhiều đầu sách tham khảo cho giáo viên, nhất là những tài liệu liên quan đến nâng cao trình độ giáo viên và học sinh.

- Khu vực hoạt động thể dục thể thao còn thiếu, trang thiết bị đầu tư còn nghèo nàn. Trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ còn ít, chưa đáp ứng nhu cầu hoạt động.

- Bàn ghế hiện nay đã hư hỏng rất nhiều không thể khắc phục sửa chữa. Nếu những năm học tới số học sinh tiếp tục tăng thì với số lượng bàn ghế hiện tại không thể đảm bảo đủ cho số lượng học sinh.

- Nhà trường hiện không có nhà Đa năng nên việc tổ chức một số hoạt động trong nhà hoặc công tác giảng dạy các bộ môn giáo dục thể chất như cầu lông, bóng bàn, đá cầu, bóng rổ... chưa thể thực hiện được.

Đầu tư kinh phí của trên cho hoạt động nhà trường còn ít, đặc biệt là đầu tư cho đổi mới phương pháp dạy học, nghiên cứu khoa học, cung cấp, hoàn thiện và nâng cấp trang thiết bị dạy học nhiều năm không đủ để đảm bảo cho hoạt động.

Đời sống của đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ giáo viên trẻ công tác tại trường cao, đa số là ở các địa phương khác nên một số phải ở tập thể tham chí là ở trọ bên ngoài nên chưa thực sự yên tâm công tác.

Quá trình điều động sắp xếp đội ngũ giáo viên những năm qua không có sự kế thừa. Một số giáo viên sau khi đã được đào tạo cơ bản, được bồi dưỡng toàn diện, có trình độ nghiệp vụ tương đối vững vàng lại chuyển công tác.

Cán bộ quản lý nhà trường chưa được kiện toàn trong gần một năm qua nên công việc chỉ đạo, điều hành các công việc của nhà trường đôi khi chưa sát sao, kịp thời và quán xuyến tốt được mọi công việc. Tuy đã được bồi dưỡng đầy đủ về kiến thức quản lý giáo dục, quản lý nhân sự nhưng kinh nghiệm quản lý còn hạn chế, thực hiện quản lý giáo dục và nhân sự chủ yếu theo lối truyền thống và kinh nghiệm. Còn biếu hiện đơn giản trong công tác quản lý; phân tích tình hình, giải quyết các vấn đề này sinh còn hạn chế; chưa có biện pháp kiên quyết để khắc phục những khâu yếu, mặt yếu trong đơn vị.

Số lượng giáo viên hiện tại của nhà trường là 49, theo định mức giáo viên là 2,25 giáo viên/lớp thì với 25 lớp hiện tại nhà trường cần đến 56 giáo viên, như vậy biên chế hiện tại đang thiếu là 07 giáo viên. Nếu đến năm 2027 dự kiến số lớp là 30 thì số giáo viên là 67 người, số biên chế giáo viên cần bổ sung trong 5 năm tới là 18 người. Đặc biệt để đáp ứng được chương trình GDPT 2018 thì các bộ môn cần bổ sung ngay như Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ công nghiệp, Công nghệ nông nghiệp rất khó khăn để tuyển dụng vì hiện các trường sư phạm đào tạo ngành này rất ít chi tiêu và chưa đáp ứng được nhu cầu tuyển dụng của cả nước.

VIII. NGUYÊN NHÂN VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN TRONG THỜI GIAN TỚI.

1. Nguyên nhân

1.1. Nguyên nhân khách quan

Chưa có chương trình tổng thể về phát triển Nhà trường nhằm tạo nguồn đào tạo đội ngũ nhân lực cao cho xã hội, từ đó việc quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ giáo viên cho nhà trường chưa được quan tâm đúng mức.

Cơ chế quản lý, các chính sách dãi ngộ, môi trường làm việc của ngành đã được cải thiện hơn trước, song vẫn còn một số hạn chế, bất cập; đặc biệt là một số chế độ, chính sách động viên, khuyến khích đối với nhà giáo chậm được đổi mới, làm giảm nhiệt tình, tâm huyết nghề nghiệp.

Đầu tư kinh phí của cấp trên cho GD&ĐT của nhà trường tuy có tăng song so với nhu cầu còn hạn hẹp, đặc biệt là đầu tư cho đổi mới phương pháp giáo dục và nghiên cứu khoa học còn ít; trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng được nhu cầu dạy và học đặc biệt là việc thực hiện chương trình GDPT 2018.

Sự gia tăng dân số cơ học trên địa bàn dẫn đến số lượng học sinh không ngừng gia tăng trong khi đó cơ sở vật chất như bàn, ghế, các thiết bị dạy học đã xuống cấp. Biên chế nhà trường được bổ sung hàng năm ít dẫn đến một số khó khăn trong công tác biên chế lớp học, tổ chức dạy và học.

1.2. Nguyên nhân chủ quan

Đội ngũ cán bộ quản lý cấp tổ chưa được bồi dưỡng đầy đủ về kiến thức quản lý GD&ĐT; trong quản lý chủ yếu dựa vào kinh nghiệm cá nhân và lối mòn truyền thống, ít được đổi mới. Còn biểu hiện đơn giản trong công tác quản lý; phân tích tình hình, giải quyết các vấn đề này sinh còn hạn chế; chưa có biện pháp kiên quyết để khắc phục những khâu yếu, mặt yếu trong hoạt động bồi dưỡng giáo viên. Một số cán bộ giáo viên còn có tư tưởng dừng lại, chưa quan tâm phấn đấu học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên chưa được quan tâm đúng mức. Nhiều Tổ chuyên môn tiến hành hình thức, chiêu lệ. Chưa có biện pháp gắn kết quả thi đua với kết quả bồi dưỡng thường xuyên.

Giáo viên chưa chủ động trong việc tự học nâng cao kiến thức và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Các tổ chuyên môn chưa quan tâm đến xây dựng lực lượng nòng cốt trong hoạt động giáo dục của Nhà trường.

Năng lực và kinh nghiệm của giáo viên không đồng đều. Đối với giáo viên trẻ tuy được đào tạo cơ bản, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn hoặc trên chuẩn, song kinh nghiệm trong hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học chưa nhiều. Đối với giáo viên đã có kinh nghiệm giảng dạy thì hầu hết đã có tuổi, kỹ năng sử dụng CNTT còn hạn chế.

Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ giáo viên chậm đổi mới, hiệu quả chưa cao. Chưa có cơ chế thu hút, động viên, khuyến khích cán bộ giáo viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học. Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học hay tham gia viết sáng kiến của cán bộ giáo viên đang được xem như là một hoạt động đáp ứng phong trào thi đua, vì vậy chất lượng đề tài sáng kiến còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu ứng dụng vào thực tiễn công tác.

Chất lượng đầu vào của học sinh khối 10 của nhà trường rất thấp, hầu như không có sự chọn lọc học sinh. Sau khi tốt nghiệp THCS học sinh trên địa bàn tuyển sinh hầu hết chuyển tiếp lên học cấp THPT tại nhà trường dẫn đến việc một số học sinh có học lực không tốt ở cấp THCS không theo kịp chương trình nên một số phải chuyển đi học nghề, nếu tiếp tục theo học thì kết quả cuối năm cũng hạn chế.

Học sinh của nhà trường đa số có gia đình làm nông nghiệp nên điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn nên sự quan tâm đến công việc học hành của con cái đôi khi có phần hạn chế.

Việc xét tuyển Đại học, Cao đẳng của một số trường hiện nay dựa vào học bạ THPT hay nhu cầu đi du học, xuất khẩu lao động, học nghề sau khi tốt nghiệp THPT dẫn đến việc một số em học sinh 12 hiện nay có tư tưởng chỉ cần thi đậu tốt nghiệp nên kết quả thi tốt nghiệp THPT những năm gần đây có phần giảm sút.

2. Xu hướng phát triển trong thời gian tới.

2.1 Thời cơ

Đảng và Nhà nước luôn quan tâm đến phát triển sự nghiệp GD&ĐT. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, XI, XII đã chỉ rõ để đất nước phát triển bền vững, thì giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu. Giáo dục và đào tạo phải trở thành động lực chính của sự phát triển kinh tế - xã hội, của sự vững chắc về quốc phòng, an ninh và của vị thế nước ta trên trường quốc tế.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030 trong đó đối với ngành giáo dục đó là: “*Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút trọng dụng nhân tài. Thực đẩy nghiên cứu chuyển giao, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, chú trọng một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế để làm động lực cho tăng trưởng theo tinh thần bắt kịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới*”.

Nghị quyết Trung ương 2 (khoá VIII) đã xác định “*Giáo viên là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục và được xã hội tôn vinh*” và yêu cầu “*giáo viên phải có đủ đức, tài*”. Giáo viên là người trực tiếp trang bị kiến thức cho người học từ đó hình thành ở người học thế giới quan, phương pháp luận khoa học làm cơ sở cho việc hình thành và phát triển nhân cách, ý thức chính trị, kỹ năng nghề nghiệp.

Tổ chức văn hoá giáo dục của Liên hợp quốc (UNESCO) cũng đã khuyến cáo: “*Mọi cuộc cải cách giáo dục đều bắt đầu từ người giáo viên*”. Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đã chỉ rõ: “*Mục tiêu là xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được chuẩn hóa, đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, lối sống, lương tâm, tay nghề của nhà giáo*”.

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN

và hội nhập quốc tế chi rõ: “*Tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân. Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả. Xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập; bao đảm các điều kiện nâng cao chất lượng; chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế hệ thống giáo dục và đào tạo; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc. Phấn đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực*”.

Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông nhằm tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng và hiệu quả giáo dục phổ thông; kết hợp dạy chữ, dạy người và định hướng nghề nghiệp; góp phần chuyên nền giáo dục nặng về truyền thụ kiến thức sang nền giáo dục phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, hài hòa đức, trí, thể, mỹ và phát huy tối đa tiềm năng của mỗi học sinh.

Qua hơn 35 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đất nước ra khỏi khung hoàng kinh tế - xã hội và tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình. Kinh tế tăng trưởng khá; chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường. Văn hóa - xã hội có bước phát triển; bộ mặt đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Sức mạnh về mọi mặt của đất nước được nâng lên; vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao. Những thành tựu đó tạo tiền đề, nền tảng quan trọng để nước ta tiếp tục đổi mới và đầu tư cho GD&ĐT phát triển.

Nền kinh tế tri thức cùng cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đang phát triển như vũ bão đã đem đến nhiều thuận lợi cho GD&ĐT nước nhà, tỉnh Đăk Nông nói chung và trường THPT Trường Chinh nói riêng.

Đăk Nông nói chung và huyện ĐăkR'lấp nói riêng hiện có rất nhiều dự án đầu tư đòi hỏi rất nhiều nguồn nhân lực chất lượng cao cũng như lực lượng lao động phổ thông đặc biệt là lực lượng lao động tại chỗ trong thời gian tới. Do đó trong những năm học tới quy mô lớp học, sĩ số học sinh sẽ không ngừng gia tăng.

Thông kê sĩ số học sinh và số lượng lớp học của nhà trường 5 năm học gần đây như sau:

Năm học	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
Học sinh	781	862	952	1021	1156

Số lớp	21	21	22	23	25
--------	----	----	----	----	----

2.2. *Thách thức*

Chất lượng giáo dục đòi hỏi ngày càng cao trong khi cơ sở vật chất trang bị cho nhà trường còn lạc hậu, thiếu thốn và không đồng bộ. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tuy đã có nhiều tiến bộ, song tay nghề và kinh nghiệm thực tế, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy của giáo viên không đồng đều, trình độ ngoại ngữ và khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên còn hạn chế.

Yêu cầu kiến thức, kỹ năng, thái độ và phát triển năng lực phải hình thành cho học sinh nhằm đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới rất lớn, song thời gian học tập hạn hẹp, điều kiện để đổi mới phương pháp dạy học nâng cao chất lượng giáo dục của giáo viên còn nhiều bất cập.

Cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đặt ra nhiều thách thức cho GD&ĐT nước nhà. Đòi hỏi giáo dục phải đem lại cho người học cả tư duy những kiến thức kỹ năng mới, khả năng sáng tạo, thích ứng với thách thức và những yêu cầu mới mà các phương pháp giáo dục truyền thống không thể đáp ứng.

Quy mô về sĩ số, lớp học gia tăng trong những năm học tới đòi hỏi trường THPT Trường Chính phải không ngừng đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bổ sung thêm biện chế con người nhằm đảm bảo yêu cầu dạy và học của nhà trường.

PHẦN II KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG TRƯỜNG THPT TRƯỜNG CHINH GIAI ĐOẠN 2022-2027

Trường THPT Trường Chính sau 15 năm xây dựng và trưởng thành, Nhà trường đã khẳng định được vai trò và thương hiệu của mình đối với sự nghiệp GD&ĐT của tỉnh Đăk Nông nói chung và huyện ĐăkR'lấp nói riêng. Tuy nhiên kết quả đạt được của nhà trường trong những năm qua chưa thật sự bền vững và mang tính kế thừa, chưa theo kịp sự phát triển và nhu cầu xã hội hiện nay.

Để có thể tận dụng hiệu quả các cơ hội, vượt qua những thách thức của thời đại trong thời gian tới, hệ thống giáo dục THPT nói chung và trường THPT Trường Chính nói riêng, cần có một đề án phát triển Nhà trường khoa học và toàn diện, đáp ứng được yêu cầu phát triển đất nước thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Để xây dựng được Đề án chiến lược phát triển trường THPT Trường Chính giai đoạn 2022 - 2027 cần dựa trên những căn cứ pháp lý sau:

Luật Giáo dục-Luật số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức;

Luật Ngân sách Nhà nước-Luật số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 00 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc Hội khóa XIII, về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông (*Nghị quyết được Quốc Hội khóa XIII, kỳ họp thứ 8, thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2014*);

Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ, về việc Phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Quốc Hội khóa XIV, về việc điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13;

Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội khóa XIV và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Quyết định số 662/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững;

Thông tư số 16/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn hiện khung vị trí việc làm và định mức người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Quyết định số 2161/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển bền vững giáo dục và đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Nghị quyết số 35/2014/NQ-HĐND ngày 18/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông phê duyệt đề án quy hoạch mạng lưới trường lớp các ngành bậc học trong hệ thống giáo dục và đào tạo tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2015-2020 và định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô điểm trường, lớp học các trường từ mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đăk Nông;

Kế hoạch số 850/KH-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông triển khai Chương trình số 28-CTr/TU ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy thực hiện nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về nâng cao chất lượng dạy và học gắn với việc triển khai Chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới trên địa bàn giai đoạn 2021-2025.

II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu của đề án giai đoạn 2022-2027

1.1 Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đầu tư, củng cố, đánh giá kiểm định chất lượng để được công nhận lại trường THPT đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2022-2027, có trang thiết bị dạy học đồng bộ, hiện đại. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; phấn đấu đưa trường THPT Trường Chinh trở thành trường hàng đầu về chất lượng giáo dục của huyện ĐăkR'lấp và nằm trong tốp đầu của tỉnh Đăk Nông.

Giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân.

Giúp học sinh hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản để học sinh tiếp tục học trung học phổ thông. Củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục trung học cơ sở, hoàn thiện học vấn phổ thông và có những hiểu biết thông thường về kỹ thuật và hướng nghiệp, có điều kiện phát huy năng lực cá nhân để lựa chọn hướng phát triển, tiếp tục học đại học, cao đẳng, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động. Tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Chất lượng giáo dục toàn diện học sinh

Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

100% HS được học truyền thống nhà trường gắn với truyền thống địa phương, được học nội quy nhà trường, 10 điều văn minh của học sinh; được tham gia hoạt động ngoại khóa, thi tìm hiểu luật giao thông, phòng chống tệ nạn và các hoạt động ngoại khóa khác của Ngành giáo dục Đăk Nông. Hàng năm, tổ

chức cho học sinh khối đi thực tế, học tập tại các điểm di tích lịch sử nhằm phát huy truyền thống yêu nước. Học sinh khối 12 thăm quan các nhà máy sản xuất trên địa bàn như nhà máy nhôm Đăk Nông-TKV, nhà máy luyện nhôm Trần Hồng Quân, khu du lịch sinh thái Phước Sơn, nhà máy điều Hồng Đức.... để tìm hiểu thực tế sản xuất, kinh doanh nhằm định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.

Trên 98% trở lên xếp loại hạnh kiểm khá, tốt, không có học sinh vi phạm nghiêm trọng về đạo đức.

Xếp loại văn hoá: 70% khá, giỏi trở lên (trong đó trên 20% loại giỏi); khối 10, 11 lén lớp thăng 96% trở lên; tốt nghiệp phổ thông đạt trên 99%; tỷ lệ đủ điểm sàn để xét tuyển vào Đại học, Cao đẳng trên 80%.

Tăng cường các hoạt động tạo môi trường nâng cao mặt bằng dạy và học tiếng anh như: các hoạt động ngoại khóa; duy trì hoạt động thường xuyên của câu lạc bộ tiếng anh và định hướng cho học sinh, phụ huynh về tầm quan trọng của việc học tiếng anh. Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi như hùng biện tiếng anh cấp tinh, tìm hiểu công viên địa chất toàn cầu nhằm tăng cường khả năng sử dụng ngoại ngữ.

Hàng năm có trên 25 học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp tinh, trong đó có ít nhất 03 học sinh được chọn đội tuyển học sinh giỏi Quốc gia. Phấn đấu có ít nhất 01 học sinh đạt giải học sinh giỏi Quốc gia.

Tham gia kỳ thi truyền thống Olympic 23/3 cấp tinh, hàng năm phấn đấu có trên 40 học sinh đạt huy chương các loại. Tuyển chọn và tiếp tục bồi dưỡng các em học sinh đã đạt giải tiếp tục tham gia thi Olympic 30/4 tại thành phố Hồ Chí Minh nhằm rèn luyện và tạo nguồn cho đội tuyển học sinh giỏi những năm học sau.

Tham gia các cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tinh, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp tinh. Hàng năm có trên 03 sản phẩm tham gia và có giải cấp tinh trong mỗi cuộc thi.

Làm tốt hoạt động tư vấn nghề nghiệp cho học sinh; 98% học sinh dự thi được cấp chứng chỉ nghề phổ thông từ khá trở lên.

Duy trì tỷ lệ tốt nghiệp THPT hàng năm đạt trên 99%.

Tham gia đầy đủ các Hội thao giáo dục quốc phòng an ninh và Hội khỏe phù đồng do sở GD&ĐT Đăk Nông tổ chức hàng năm.

Từng bước cải tiến, đổi mới công tác chủ nhiệm, kết hợp với các đoàn thể, cha mẹ học sinh nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, nề nếp từng lớp và trong toàn trường.

1.2.2. Đội ngũ giáo viên, cán bộ QLGD

Xây dựng nhà trường vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học sinh đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Xây dựng Chi bộ trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện. Hàng năm Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 100% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có đảng viên vi phạm kỷ luật, 100% đảng viên tham gia học tập các Chi thị, Nghị quyết của đảng. 100% Cán bộ, giáo viên và nhân viên tham gia học tập chính trị đầu năm và bài thu hoạch được đánh giá từ khá trở lên.

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới 2018. 100% cán bộ, giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên hàng năm.

Xây dựng đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn giỏi, phẩm chất đạo đức tốt. 100% giáo viên bảo đảm đủ tiêu chuẩn chức danh giáo viên theo quy định. Đến năm 2027 nhà trường có 15% có trình độ thạc sỹ. Xây dựng được 01 giáo viên giỏi cấp Quốc gia; có trên 60% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

Tập trung bước “*dịch chuyển kép*”. Một mặt phát triển tới trình độ cao của phương pháp truyền thống, đồng thời ứng dụng mạnh mẽ phương pháp dạy học tích cực để “biến quá trình đào tạo thành tự đào tạo” nâng cao chất lượng đầu ra. Nghiên cứu xây dựng và áp dụng rộng rãi lý luận phương pháp dạy học bộ môn.

Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học. Các Tổ nhóm chuyên môn trao đổi về các phần mềm soạn bài giảng E-learning, tham dự cuộc thi thiết kế bài giảng E-learning.

Phản đấu hàng năm có trên 20 Sáng kiến được sở GD&ĐT Đăk Nông đánh giá, xếp loại đạt cấp cơ sở; có 05 đề tài đạt Sáng kiến cấp tỉnh.

1.2.3. Cơ sở vật chất giáo dục

Đầu tư mua sắm, bổ sung trang thiết bị thực hành, thí nghiệm để phục vụ trong dạy học.

Củng cố thư viện, bổ sung làm phong phú số đầu sách phục vụ nhu cầu của học sinh và giáo viên. Xây dựng thư viện tiên tiến.

Đầu tư nâng cấp sân tập, mua sắm trang thiết bị luyện tập, đáp ứng đủ nhu cầu học tập và rèn luyện của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Mua sắm, nâng cấp trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, đảm bảo nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Phần đầu xây dựng được nhà thi đấu đa năng để tổ chức giảng dạy được một số bộ môn thể dục trong nhà và các hoạt động chung của nhà trường, trang bị thêm 01 phòng máy vi tính mới để đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và học tập có ứng dụng CNTT, sơn sửa lại các phòng học, phòng chức năng, nhà Hiệu bộ và Hội trường.

Xây dựng cảnh quan môi trường sư phạm nhà trường xanh-sạch-đẹp, là một ngôi trường để phụ huynh tin tưởng gửi con em mình học tập và rèn luyện trong giai đoạn trung học phổ thông.

1.2.4. Công tác tài chính, thực hiện chế độ chính sách và đời sống

Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính; chi tiêu, quản lý theo đúng Luật ngân sách và Quy chế lãnh đạo của Chi uỷ về công tác tài chính; bảo đảm kịp thời ngân sách cho nhiệm vụ chính trị và các chế độ, tiêu chuẩn cho Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; làm tốt công tác kiểm tra, giám sát các hợp đồng kinh tế, các nguồn kinh phí đầu tư xây dựng, thanh quyết toán chặt chẽ; thực hiện có hiệu quả luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm.

Quản lý tốt hoạt động tài chính, tiết kiệm để tăng thêm thu nhập. Đảm bảo thu nguồn thu bắt buộc như học phí, bảo hiểm y tế.

1.2.5. Lãnh đạo và quản lý

Thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị và hướng dẫn của cấp trên về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chủ yếu và các nhóm giải pháp cơ bản của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện nhà trường, gắn với việc tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác, đổi mới hoạt động giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và cá nhân thực hiện nhiệm vụ; thực hiện tốt chức năng giám sát của xã hội và kiểm tra của cấp trên.

Quản lý tốt các tổ bộ môn sinh hoạt chuyên đề với các nội dung thiết thực. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên “nghiên cứu bài học”; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

Nâng cao chất lượng hoạt động Website: thpttruongchinhdaknong.edu.vn của trường. Thực hiện tốt qui chế sử dụng số điểm điện tử theo đúng quy định.

Giữ vững an ninh trật tự, an toàn trong trường học. Trường được công nhận đơn vị có nếp sống văn hoá 100% cán bộ, giáo viên, học sinh chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông.

Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch kiểm tra nội bộ, thực hiện kiểm tra hoạt động của tổ chuyên môn, kiểm tra theo chuyên đề; kiểm tra toàn diện 50% GV.

Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn, chỉ thị của cấp trên, phối kết hợp các lực lượng đảm bảo an toàn học đường, không để xảy ra các trường hợp mất an toàn về tài sản và con người trong nhà trường.

1.2.6. Công tác thi đua, khen thưởng

Chi bộ nhà trường hàng năm được Huyện ủy Đăk R'lấp đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Nhà trường hàng năm được cấp trên đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, các tổ được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, có từ 01 đến 02 tổ được sở GD&ĐT tặng giấy khen.

Các tổ chức đoàn thể như Công đoàn được đánh giá vững mạnh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí minh được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp; 85% cán bộ, giáo viên, nhân viên được công nhận lao động tiên tiến; có từ 6 đến 7 giáo viên đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; Phần đầu có 01 giáo viên đạt thi đua cấp toàn quốc. Tham gia đầy đủ tất cả các phong trào thi đua do các cấp các ngành phát động. Hàng năm đều có tập thể và các cá nhân được nhận bằng khen của Bộ Giáo dục - Đào tạo, UBND tỉnh Đăk Nông, Liên đoàn lao động tỉnh và giấy khen của Giám đốc sở GD&ĐT Đăk Nông.

1.2.7. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý nhà trường

100% cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm hỗ trợ trong công tác chuyên môn.

100% giáo viên có thể soạn bài và giảng dạy có ứng dụng công nghệ thông tin, sẵn sàng chuyển qua hình thức dạy học trực tuyến khi cần thiết.

Xử lý các công văn trên hệ thống phần mềm I-Office, hạn chế tối đa việc dùng các văn bản bằng giấy nếu không thực sự cần thiết.

Quản lý toàn bộ các công tác chuyên môn trên hệ thống Vn.edu. Cập nhật các thông tin lên cơ sở dữ liệu ngành kịp thời và đúng tiến độ.

Duy trì hoạt động có hiệu quả trang Web của nhà trường để đăng tải toàn bộ thông tin cũng như hoạt động của nhà trường.

1.2.8. Công tác xã hội hóa giáo dục.

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục theo đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên nhằm huy động được các nguồn ngoài ngân sách nhà nước để đầu tư sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị cần thiết nhất phục vụ trực tiếp cho học sinh.

2. Nhiệm vụ và giải pháp giai đoạn 2022-2027

2.1. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học nhà trường

2.1.1. Nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống

a) Nội dung nhiệm vụ

Nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh gồm: lý luận về chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền về hội nhập quốc tế; lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu hoà bình, tinh thần dân tộc, tinh thần cộng đồng và quốc tế, tinh thần lao động sáng tạo, có thái độ xây dựng và bảo vệ môi trường; gương người tốt việc tốt.

Giúp học sinh có kiến thức cơ bản về văn hóa Việt Nam truyền thống và hiện đại; phân tích và đánh giá giá trị và vai trò của văn hóa trong đời sống hiện nay; vận dụng được những quy tắc văn hóa truyền thống và hiện đại đã học vào trong cuộc sống cá nhân và xã hội. Xây dựng cho học sinh các kỹ năng tự học và quản lý bản thân; kỹ năng giao tiếp; kỹ năng tư duy phản biện, sáng tạo và giải quyết vấn đề; kỹ năng hợp tác. Với quan điểm hội nhập nhưng không hòa tan, nhà trường dạy văn hóa truyền thống để các em bảo tồn và phát huy, đồng thời dạy văn hóa hiện đại cho các em thích nghi, hướng đến sự dung hòa giữa cái xưa và nay

b) Giải pháp thực hiện

Lấy lực lượng giáo viên chủ nhiệm, các thầy, cô giáo có nhiều kinh nghiệm để tư vấn và giáo dục đạo đức cho học sinh. Kết hợp các biện pháp giáo dục giữa nhà trường và gia đình. Xếp loại đạo đức học sinh theo đúng qui trình, chính xác.

Cải tiến, nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đoàn, các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Phát động học sinh phát hiện những học sinh cá biệt và những hiện tượng tiêu cực, bất thường để nhà trường kịp ngăn chặn.

Giáo dục thông qua các hoạt động do Đoàn thanh niên và các đoàn thể tổ chức như: diễn đàn thanh niên, thực hiện tốt các cuộc vận động, sinh hoạt tư tưởng theo chủ đề nhân ngày kỉ niệm trong năm.

Giáo dục thông qua hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp, các phong trào thi đua cho học sinh. Tổ chức cho học sinh tham quan tìm hiểu các khu di tích lịch sử, các danh nhân văn hóa, giáo dục truyền thống địa phương, văn hóa Việt Nam.

Lồng ghép, tích hợp dạy luật giao thông thông qua giảng dạy bộ môn GD&CD, giờ sinh hoạt lớp, trong các buổi sinh hoạt tập thể. Tích hợp nội dung giáo dục môi trường thông qua giảng dạy các bộ môn. Tổ chức cho học sinh học tập 10 điều trong giao tiếp.

Phát động các cuộc thi sáng tác theo chủ đề: Tình bạn, tình thầy trò, tình yêu quê hương, đất nước.

2.1.2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

a) Nội dung nhiệm vụ

Giúp học sinh nắm vững kiến thức cơ bản các môn học, biết vận dụng vào thực tế, có khả năng phối hợp liên môn và sáng tạo.

b) Giải pháp thực hiện

Đổi mới nội dung, kế hoạch, chương trình dạy học. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục đã được phê duyệt.

Rà soát nội dung dạy học, thực hiện tinh giản những nội dung vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, tránh trùng lặp; bổ sung, cập nhật những thông tin mới, thay thế cho những thông tin cũ, lạc hậu.

Xây dựng kế hoạch môn học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học, tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Chủ trọng lòng ghép giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật trong giảng dạy các môn học. Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

Tăng cường chất lượng đầu vào của học sinh khối 10, tăng cường phụ đạo, hướng dẫn phương pháp học tập cho học sinh.

Tổ chức khảo sát chất lượng học lực của học sinh các khối 10, 11, 12 vào đầu mỗi năm học để xác định đúng trình độ thực chất của học sinh, nhằm để ra kế hoạch giảng dạy, phụ đạo, bồi dưỡng phù hợp. Tăng cường các hoạt động phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi ngay từ khối lớp 10. Quan tâm và có biện pháp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh chậm tiến bộ.

Hướng dẫn phương pháp học tập cho học sinh theo hướng phát huy năng lực. Tạo điều kiện để học sinh tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học phù hợp; phát huy tinh tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập.

Động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học-kỹ thuật, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn dành cho học sinh trung học.

Khuyến khích, tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa, văn nghệ; thể dục, thể thao; thí nghiệm, thực hành; kĩ năng sử dụng tin học văn phòng; giải toán trên máy tính cầm tay; thi tiếng Anh trên mạng Internet; thi giải toán, vật lý trên mạng Internet; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội sử dụng ngoại ngữ và các hội thi năng khiếu, các

hoạt động giao lưu;... trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh.

Xây dựng và giữ vững nề nếp học tập cho học sinh (có dùi vở ghi, dụng cụ học tập, sách giáo khoa...). Kết hợp chặt chẽ giáo viên bộ môn và giáo chủ nhiệm trong việc rèn luyện nề nếp, ý thức chuyên cần, thái độ trung thực trong kiểm tra và trong các kỳ thi cho học sinh.

Kết hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhà trường tổ chức các báo cáo học tập, trao đổi kinh nghiệm học tập, chú trọng đến nội dung cải tiến phương pháp học hiệu quả.

Thống nhất với cha mẹ học sinh theo dõi, quản lý học sinh học tập ở nhà, thường xuyên liên lạc giữa nhà trường và gia đình đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm.

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá.

Mỗi tổ thực hiện ít nhất một chuyên đề trong năm học về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Giao nhiệm vụ cho giáo viên học nâng cao trình độ tin học, khai thác thành thạo thông tin trên mạng Internet phục vụ cho giảng dạy.

Từng giáo viên tích cực nghiên cứu đáp ứng tốt yêu cầu dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ và phát triển năng lực. Đầy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo dự án trong các môn học...; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hóa phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận theo 4 mức độ yêu cầu: *Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng thấp, Vận dụng cao*. Kết hợp hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở.

Các bộ môn: Toán, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, GD&CD, Tiếng Anh xây dựng ngân hàng câu hỏi và đề kiểm tra trắc nghiệm khách quan.

Từng bước tiến tới thiết lập quan hệ tương tác trong kiểm tra đánh giá kết quả học tập bộ môn của học sinh giữa nhà trường và gia đình.

Coi trọng các tiết thực hành, thí nghiệm; khai thác tối đa hiệu quả phòng học bộ môn, các thiết bị dạy học, các phần mềm mô phỏng thí nghiệm.

2.1.3. Nâng cao chất lượng bồi dưỡng Học sinh giỏi các cấp

a) Vai trò của nhiệm vụ

Bồi dưỡng học sinh giỏi là một hoạt động mũi nhọn trong hoạt động giáo dục của các trường phổ thông nhằm tạo nguồn cho đào tạo nhân lực chất lượng

cao, phát hiện và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Bồi dưỡng học sinh giỏi là một công việc khó khăn và lâu dài, đòi hỏi nhiều công sức của CBQL, thầy và trò nhà trường.

Nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi là làm cho học sinh giỏi được bồi dưỡng trở thành người có những phẩm chất và năng lực mới cao hơn nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của sự phát triển của xã hội.

Chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi là một trong những yếu tố tạo nên uy tín và thương hiệu của nhà trường. Đây cũng là một yếu tố thu hút được các em học sinh có lực học giỏi ở cấp trung học cơ sở tiếp tục học bậc trung học phổ thông tại nhà trường.

b) *Giải pháp thực hiện*

Giải pháp về công tác quản lý: Phát động phong trào học tập vươn lên để đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp trường và cấp tỉnh, quốc gia, thủ khoa đại học. Động viên các giáo viên có trình độ và kinh nghiệm tích cực bồi dưỡng học sinh giỏi. Có chế độ khen thưởng, bồi dưỡng, động viên kịp thời cho giáo viên, học sinh có thành tích đột xuất, xuất sắc.

Giải pháp về chuyên môn: Lựa chọn tốt nhân tố bồi dưỡng; xây dựng chương trình, kế hoạch bồi dưỡng; xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng; phối hợp linh hoạt các phương pháp dạy học, tăng cường hoạt động nhóm trong bồi dưỡng. Liên hệ với các trường THPT trong và ngoài tỉnh có thành tích về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi để cho giáo viên đến học hỏi kinh nghiệm và giao lưu học sinh đến để tham gia bồi dưỡng một số chuyên đề.

2.1.4. *Nâng cao chất lượng Giáo dục thể chất, Quốc phòng an ninh*

a) *Nội dung nhiệm vụ*

Nâng cao nhận thức về nhiệm vụ và vai trò của bộ môn giáo dục thể chất và quốc phòng - an ninh; khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào, tự tôn của dân tộc; xác định trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; biết vận dụng những kiến thức giáo dục quốc phòng đã học vào cuộc sống học tập, sinh hoạt hàng ngày.

b) *Giải pháp thực hiện*

Thực hiện nghiêm túc chương trình kế hoạch giảng dạy và kiểm tra đánh giá môn giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng - an ninh. Quản lý chặt chẽ học sinh tham gia học các bộ môn này.

Giáo dục nêu cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của học sinh trong quá trình tham gia học tập môn Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng, an ninh.

Chú trọng việc mua sắm các dụng cụ thiết bị phục vụ cho hoạt động học tập môn học.

2.1.5. *Nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa, hoạt động hướng nghiệp cho học sinh.*

a) Nội dung nhiệm vụ

Giúp mỗi cá nhân khẳng định được giá trị riêng, phù hợp với chuẩn mực đạo đức chung; thể hiện tình yêu đất nước, con người, trách nhiệm công dân, ... bằng việc làm, hành động cụ thể, thiết thực và bằng các hoạt động công hiến xã hội, phục vụ cộng đồng; đồng thời tiếp tục hoàn thiện những phẩm chất và năng lực chung của chương trình giáo dục.

Giúp học sinh định hướng được nghề nghiệp dựa trên hiểu biết về nghề, nhu cầu thị trường lao động, sự phù hợp của nghề được lựa chọn với năng lực và hứng thú của cá nhân; xây dựng được kế hoạch đường đời; có khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới.

b) Giải pháp thực hiện

Đẩy mạnh các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, giáo dục thẩm mỹ cho học sinh. Tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động thực tế, trải nghiệm cuộc sống.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao vào các ngày lễ kỷ niệm của đất nước cũng như của ngành như 2/9, 20/10, 20/11, 19/1, 3/2, 26/3, 30/4. Tạo điều kiện cho học sinh tham gia các giải đấu như bóng đá, bóng chuyền do tinh đoàn, huyện đoàn hay các xã Nhân Cơ, Đăk Wer tổ chức.

Tổ chức cho học sinh đi thực tế tại khu nhà ngục Đăk Mil, khu hang động núi lửa Krông Nô, Công viên địa chất toàn cầu. Thăm quan thực tế quá trình sản xuất, kinh doanh tại công ty nhôm Đăk Nông-TKV, nhà máy luyện nhôm Trần Hồng Quân, khu du lịch sinh thái Phước Sơn, nhà máy chế biến điêu Hồng Đức để các em trải nghiệm và có thể định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

Phát động phong trào trang trí lớp học, lớp học có ảnh Bác, có khẩu hiệu “Dạy tốt - Học tốt”, luôn sạch sẽ, bàn ghế ngay ngắn, tường, cửa không có vết bẩn.

Xây dựng thang điểm và chấm điểm thi đua giữa các lớp hàng tuần, cuối tuần tổng kết điểm và có phần thưởng cho các lớp đạt thứ hạng cao đồng thời có biện pháp xử lý với các lớp có học sinh hay vi phạm nề nếp nhằm tạo ra động lực thi đua và phấn đấu giữa các lớp.

Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm và chất lượng các giờ lao động theo chương trình.

Tổ chức tốt hoạt động trực tuần và vệ sinh trường lớp, trồng cây và cải tạo môi trường; lao động phục vụ công tác sửa chữa, trang trí phòng học, trường học và những nơi cần thiết; lao động gắn với các hoạt động xã hội. Để làm tốt hoạt động này thì lãnh đạo phụ trách lao động cần làm tốt việc lập kế hoạch cho cả năm học, từng học kỳ, từng tháng với những công việc cụ thể. Giáo viên chủ nhiệm trực tiếp quản lý, theo dõi hoạt động học sinh của lớp.

Tổ chức hiệu quả các hoạt động tư vấn chọn nghề, chọn trường cho học sinh.

Giáo viên chủ nhiệm chủ động lên kế hoạch, thông qua lãnh đạo, chuẩn bị giáo án, đảm bảo dạy đủ số bài hướng nghiệp quy định.

Đoàn trường tổ chức tốt các buổi diễn đàn hướng nghiệp cho học sinh khối 12 giúp học sinh biết chọn nghề cho phù hợp với khả năng của mình.

Các giáo viên giảng dạy môn Điện dân dụng, Tin học, Làm vườn chịu trách nhiệm dạy nghề phổ thông, yêu cầu phải soạn giáo án đầy đủ đúng theo phân phối chương trình và đảm bảo đủ hồ sơ, kiểm tra đủ cơ sở điểm. Tổ chức cho học sinh khối 12 tham gia thi nghề phổ thông theo lịch của sở GD&ĐT Đăk Nông.

Tạo điều kiện cho các trung tâm du học đã được sở GD&ĐT Đăk Nông cấp phép hoạt động trên địa bàn tỉnh mở các lớp tiếng Nhật, tiếng Hàn, tiếng Trung miễn phí cho học sinh, tích cực phổ biến, tuyên truyền cho học sinh và phụ huynh về các chương trình du học để các em có nhu cầu chuẩn bị các kiến thức và kỹ năng sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông.

2.2 Kiện toàn và phát triển đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục

a) Nội dung nhiệm vụ

Kiện toàn và phát triển đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục đáp ứng được yêu cầu trong giai đoạn mới, đặc biệt là việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Làm tốt công tác quy hoạch đội ngũ để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa và phát triển đội ngũ, nâng tỉ lệ trên chuẩn.

b) Giải pháp thực hiện

Tổ chức tốt hoạt động bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, giáo viên và nhân viên theo chương trình quy định, để có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn đạt viên chức hạng III và sẵn sàng thi nâng hạng viên chức.

Chú trọng bồi dưỡng các nội dung đã được tiếp thu được trong các đợt tập huấn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT Đăk Nông như: đổi mới phương pháp dạy học; kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; các hình thức tổ chức dạy học; chuyên đề tích hợp, liên môn; tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kĩ thuật và cuộc thi khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học; giáo dục kĩ năng sống; công tác giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, giáo viên tư vấn trường học;...

Quan tâm kiện toàn, phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán các bộ môn, giáo viên chủ nhiệm giỏi. Tạo điều kiện để giáo viên được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phần đầu có trên 60% giáo viên giỏi cấp tinh.

Tạo điều kiện để giáo viên nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến và vận dụng các sáng kiến, báo cáo khoa học ở các cấp vào thực tế giảng dạy, quản lý ở nhà trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, phát huy dân chủ XHCN; xây dựng

nha trường thành tập thể có phong cách giao tiếp ứng xử văn minh, có lối sống trung thực, đoàn kết, biết đặt lợi ích của học sinh lên trên hết.

2.3. Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục

a) Nội dung nhiệm vụ

Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo đủ cho hoạt động dạy học theo thông tư 39 của chương trình GDPT 2018. Quản lý việc sử dụng thiết bị dạy học, đảm bảo chất lượng và hiệu quả của hoạt động dạy và học. Xây dựng được nhà thi đấu đa năng, trang bị thêm 01 phòng máy vi tính mới và sơn sửa lại các khu nhà của nhà trường.

b) Giải pháp thực hiện

Thực hiện rà soát, sắp xếp các thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học. Xây dựng kế hoạch sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp để nâng cao hiệu quả sử dụng. Từng bước nâng cấp, bổ sung trang thiết bị dạy học đảm bảo thiết thực phục vụ cho nhiệm vụ giáo dục.

Động viên, khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, viết, sưu tập phần mềm dạy học, quản lý.

Quản lý, sử dụng tốt các đầu sách thư viện, sắp xếp, phân loại các đầu sách đúng quy định, mua sắm thêm tài liệu phục vụ cho tham khảo, nghiên cứu, học tập.

Đề nghị cấp trên tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục. Trước mắt nâng cấp khu giáo dục thể chất, thiết bị thí nghiệm, tăng cường máy tính, lập thư viện điện tử....

Nâng cao ý thức trách nhiệm của giáo viên, nhân viên nhà trường trong quản lý cơ sở vật chất; nhất là giáo viên, nhân viên trực tiếp được phân công quản lý tài liệu, tài sản, cơ sở vật chất; sử dụng phải tiết kiệm, đúng mục đích, không để xảy ra hư hỏng, mất mát do thiếu tinh thần trách nhiệm.

Thường xuyên nhắc nhở học sinh trong việc bảo quản, sử dụng cơ sở vật chất và xây dựng cảnh quan xanh-sạch-đẹp của nhà trường.

2.4. Quản lý, phát triển nguồn tài chính, thực hiện chế độ chính sách và đời sống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên

a) Nội dung nhiệm vụ

Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, thu chi đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng mục đích, đúng quy chế, tiết kiệm, công khai, dân chủ, có đầy đủ chứng từ kê toán, các phiếu thu chi, sổ sách...; thực hiện thanh quyết toán đúng quy định hiện hành.

Đảm bảo thực hiện nguồn thu theo quy định; làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, đón nhận các nguồn tài trợ chính đáng phục vụ mục đích nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Các khoản thu phải vào sổ sách theo quy định. Không thu các khoản thu ngoài quy định.

b) *Giải pháp thực hiện*

Phổ biến và đề nghị thực hiện kịp thời, đúng, đủ các chính sách mới liên quan đến cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Đảm bảo dân chủ, công bằng trong lao động và hưởng thụ. Đề xuất khen thưởng động viên bằng tinh thần và vật chất cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích trong bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp hay các cuộc thi, hội thi; đạt thành tích trong các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; có sáng kiến đạt giải...

Kết hợp với Công đoàn xét hoàn cảnh khó khăn đột xuất của giáo viên để trợ cấp; kết hợp với Đoàn thanh niên và ban đại diện hội cha mẹ học sinh để xét trợ cấp miễn giảm cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tích cực hoạt động từ thiện, nhân đạo, quan tâm giúp đỡ lẫn nhau trong công tác và đời sống.

Quan tâm nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên như: mua sách, báo tạp chí, cung cấp thông tin, tổ chức thăm hỏi hiếu hỉ, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn.

Thực hiện chi tiêu đúng mục đích, tiết kiệm nhằm tăng thu nhập tăng thêm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2.5 Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động lãnh đạo và quản lý nhà trường

a) *Nội dung nhiệm vụ*

Xây dựng nề nếp và nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ chuyên môn. Trao đổi về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; nội dung, phương pháp giảng dạy cho từng bài dạy, phần dạy; bồi dưỡng kỹ năng thí nghiệm, thực hành; bồi dưỡng kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp, nề nếp, hồ sơ sổ sách giáo án; giúp đỡ khắc phục các mặt hạn chế của giáo viên. Tìm giải pháp nâng mặt bằng chung về chuyên môn của các tổ.

b) *Giải pháp thực hiện*

Tăng cường công tác quản lý hoạt động dạy và học.

Lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng chuyên môn thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nề nếp chuyên môn, tăng cường kiểm tra chuyên đề và kiểm tra toàn diện giáo viên. Tổ chức các hình thức dự giờ theo kế hoạch, kết hợp với hình thức dự giờ và kiểm tra giáo án không báo trước.

Lượng hoá các tiêu chí trong quản lý công tác chuyên môn, trong đánh giá viên chức hàng tháng, hàng năm; kết hợp xếp loại thi đua theo tháng để mọi người có hướng phấn đấu.

Nâng cao hiệu quả hoạt động lãnh đạo và quản lý nhà trường

Quản lý theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo công khai dân chủ công bằng, hiệu quả. Các thành viên thuộc hệ thống quản lý phải làm việc thống

nhất, đạt hiệu quả cao nhất, trên tinh thần “Bám sát cơ sở - Kỉ cương trong quản lý - Thực chất trong đánh giá”.

Tổ chức nghiêm trực lãnh đạo theo lịch. Duy trì tốt giao ban hàng tuần, hàng tháng; giao ban liên tịch hoặc liên tịch mở rộng. Tại buổi giao ban các thành viên phải chuẩn bị ý kiến để báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ; kế hoạch dự định sẽ làm vào thời gian tới và biện pháp thực hiện.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ định kỳ, đột xuất; chuẩn bị tốt công tác kiểm tra của Sở GD&ĐT Đăk Nông và các cơ quan khác theo kế hoạch năm học; chuẩn bị đầy đủ kế hoạch, nội dung và thành phần làm việc theo yêu cầu của cấp trên.

Các cán bộ, giáo viên, nhân viên được cử đi công tác, khi đi công tác về phải báo cáo kết quả công việc và bàn giao tài liệu có liên quan cho Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách và có trách nhiệm tập huấn hoặc báo cáo lại cho các bộ phận liên quan đến nội dung tập huấn.

Tiếp tục đổi mới hình thức thi đua, thực hiện quản lý thi đua theo hình thức quy điểm, xét thi đua theo từng học kỳ, năm học.

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch

Nhà trường sẽ cụ thể hoá kế hoạch năm cho từng tuần, từng tháng. Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và thực hiện theo từng tuần, tháng trong năm học.

Đẩy mạnh chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; kịp thời xử lý, uốn nắn các sai sót phát hiện được.

2.6. Đổi mới nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng

a) Nội dung nhiệm vụ

Công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường góp phần huy động sức mạnh của toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ “Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài” cho đất nước, đáp ứng nguồn cho đào tạo nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Nội dung thi đua thực hiện các phong trào và các cuộc vận động do ngành phát động như: “Dạy tốt, học tốt”, xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”; cuộc vận động “Mỗi thầy cô là một tấm gương sáng về đạo đức, tư học và sáng tạo”; “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; “Xây dựng Nhà trường văn hóa, nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch”, “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”; thi đua chào mừng các ngày lễ lớn của Đảng, Đoàn, đất nước...

b) Giải pháp thực hiện

Giữ vững danh hiệu trường chuẩn quốc gia

Tích cực chuẩn hóa giáo dục, bao gồm: Chuẩn hóa về nhận thức, chuẩn hóa việc dạy, chuẩn hóa việc học, chuẩn hóa cơ sở vật chất, chuẩn hóa các hoạt động ngoài giờ. Giữ vững danh hiệu trường chuẩn Quốc gia song song với việc nâng cấp và chống lạc hậu theo thời gian.

Tích cực tham mưu cấp trên đầu tư ngân sách để duy trì và nâng cao mọi hoạt động của trường đạt chuẩn Quốc gia. Tập trung đầu tư nâng cấp dứt điểm từng phần đạt chuẩn ở những giai đoạn tiếp theo.

Giải pháp đổi mới nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng.

Đa dạng hóa các hình thức, nội dung, phương thức tổ chức phong trào thi đua. Đây mạnh phong trào thi đua “Hai tốt”, tổ chức chất lượng Hội thi giáo viên giỏi các cấp.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả.

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên cam kết thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua và xem đây là một nội dung quan trọng trong việc đánh giá công chức và xét thi đua cuối năm học.

Thực hiện nghiêm túc việc chấm điểm thi đua hàng tháng cho các đối tượng theo tiêu chí lượng hóa, kết hợp với đánh giá xếp loại viên chức và người lao động đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng.

Động viên kịp thời những tấm gương người tốt, việc tốt. Phát hiện bồi dưỡng, tuyên truyền, học tập gương điển hình tiên tiến. Xử lý kịp thời những vi phạm để giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, nề nếp nhà trường.

2.7. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý nhà trường. Tích cực hưởng ứng phong trào và các chỉ đạo về việc chuyển đổi số.

a) Nội dung nhiệm vụ:

Ứng dụng công nghệ thông tin vào tất cả các hoạt động quản lý, điều hành, hoạt động giảng dạy và học tập của nhà trường.

Thực hiện đúng theo các văn bản của cấp trên về công tác chuyên đổi số nói chung và của ngành giáo dục nói riêng.

b) Giải pháp thực hiện:

Thường xuyên tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường việc sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm hỗ trợ trong công tác chuyên môn.

Đưa tiêu chí soạn bài và giảng dạy có ứng dụng công nghệ thông tin vào đánh giá thi đua hàng năm, bắt buộc mỗi giáo viên một năm phải có ít nhất 4 tiết dạy có ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Tổ chức cho giáo viên dù giờ của một số giáo viên có khả năng về soạn giảng có ứng dụng công nghệ thông tin để học hỏi, rút kinh nghiệm cho bản thân.

Tất cả các công văn của cấp trên đều chuyển trên hệ thống phần mềm I-Office đến từng bộ phận cần xử lý, hạn chế tối đa việc dùng các văn bản bằng giấy nếu không thực sự cần thiết.

Đầu năm học giáo viên chủ nhiệm của các lớp cập nhật đầy đủ thông tin và quản lý chuyên cần của học sinh hàng tuần trên hệ thống Vn.edu, giáo viên giảng dạy nhập điểm kiểm tra và đánh giá thường xuyên môn học của mình theo đúng phân phối chương trình, bộ phận khảo thí nhập các điểm kiểm tra và đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ ngay sau khi có kết quả để việc tổng hợp được nhanh chóng và kịp thời nhất.

Thành lập ban quản lý trang Website của nhà trường do Hiệu trưởng làm trưởng ban, một số giáo viên có kỹ năng và trình độ về công nghệ thông tin để đăng tải toàn bộ thông tin cũng như hoạt động của nhà trường kịp thời. Đưa các tài liệu học tập, bài giảng hoặc các ngân hàng đề kiểm tra, các đề thi tốt nghiệp THPT hoặc các đề thi học sinh giỏi lên để học sinh có thể lấy tham khảo cho công tác học tập. Cập nhật thường xuyên các hoạt động của nhà trường, Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh để mọi người cùng nắm bắt được.

Thành lập các trang thông tin riêng của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường như Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên.... để các thông tin và hoạt động được truyền tải một cách nhanh nhất và ở mọi lúc, mọi nơi.

2.8. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục.

a) Nội dung nhiệm vụ:

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục theo đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên nhằm huy động được các nguồn ngoài ngân sách nhà nước để đầu tư sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị cần thiết nhất phục vụ trực tiếp cho học sinh.

b) Giải pháp thực hiện:

Trong điều kiện ngân sách nhà nước đầu tư cho giáo dục chưa thể đáp ứng được tất cả các hoạt động và nhu cầu của nhà trường thì công tác xã hội hóa giáo dục là một việc làm hết sức cần thiết. Tuy nhiên việc xã hội hóa giáo dục phải được thực hiện hết sức thận trọng đúng với các văn bản hiện hành và sự đồng thuận của Hội đồng sư phạm nhà trường cùng các bậc phụ huynh học sinh. Để tiến hành việc huy động nhà trường tiến hành các giải pháp cụ thể như sau:

Công khai các hạng mục cần thiết phải thực hiện để phục vụ trực tiếp cho học sinh trong từng năm học mà ngân sách nhà nước chưa thể thực hiện được, có đưa ra kinh phí cụ thể, rõ ràng cho từng hạng mục. Sau đó kêu gọi sự chung tay của tất cả các bậc phụ huynh học sinh, các nhà tài trợ để thực hiện đầu tư với tiêu chí là phục vụ cho chính các em học sinh.

Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, Đoàn trường tìm hiểu một số học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn có nguy cơ bỏ học. Kêu gọi tài trợ bằng các thư

ngò đến các tổ chức, cá nhân, các mạnh thường quân để trao các phần học bỗng giúp đỡ các em tiếp tục yên tâm đến trường.

Tất cả kinh phí cho công tác xã hội hóa giáo dục phải được công khai, minh bạch và thông báo hàng năm đến tất cả Hội đồng sư phạm nhà trường và phụ huynh học sinh vào cuối năm học.

PHẦN III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

I. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 2022 - 2025

Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo về cơ cấu, chất lượng và số lượng đảm bảo cho việc hiện chương trình GDPT 2018.

Hoàn thành việc đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận lại trường chuẩn Quốc gia. Tăng cường đầu tư, sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị dạy học và cơ sở vật chất của nhà trường.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh, tăng cường công tác tuyển chọn, bồi dưỡng và nâng cao số lượng học sinh giỏi các cấp, giữ vững tỷ lệ tốt nghiệp THPT ở mức trên 99%.

Quy mô về số lớp, số học sinh: 27 lớp với khoảng 1250 học sinh.

Nâng cao chất lượng công tác tuyển sinh lớp 10, cuối mỗi năm học cử cán bộ, giáo viên đến các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh làm công tác tư vấn, hướng dẫn tuyển sinh để tuyển chọn và thu hút được các em học sinh có học lực khá, giỏi vào trường.

Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hướng nghiệp, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Tập trung cho việc cử cán bộ, giáo viên đi học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Thường xuyên cử cán bộ, giáo viên và học sinh đi học tập kinh nghiệm quản lý, giảng dạy và học tập tại các trường trung học phổ thông có uy tín trong và ngoài tỉnh.

Đổi mới công tác lãnh đạo, thay đổi phương pháp giáo dục và phương pháp đánh giá. Xây dựng và hoàn thiện chương trình giáo dục toàn diện cho học sinh đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập. Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển học sinh giỏi.

Hoàn thành lộ trình chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho tất cả các khối lớp học từ khối 10 đến khối 12.

Tích cực tham gia công tác chuyển đổi số do các cấp, các ngành phát động.

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục theo đúng các văn bản chỉ đạo nhằm huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để trang bị thêm các thiết bị, đồ dùng học tập, sách giáo khoa và sách tham khảo cho thư viện để học sinh sử dụng và học tập.

2. Giai đoạn 2025 - 2027

Tiếp tục củng cố, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã triển khai ở giai đoạn 2022 - 2025.

Trang bị đầy đủ các thiết bị thí nghiệm thực hành hiện đại đáp ứng yêu cầu của các trường THPT; các phương tiện nghe nhìn, phòng học ngoại ngữ đạt chuẩn.

Xây dựng trường THPT Trường Chinh đạt chuẩn quốc gia ở mức độ cao.

Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học, dạy tăng cường tiếng Anh cho các khối lớp đặc biệt là khả năng sử dụng giao tiếp bằng tiếng Anh.

Xây dựng thêm các hạng mục, mua sắm cơ sở vật chất và nâng cấp các công trình sẵn có theo hướng đồng bộ, hiện đại đáp ứng việc giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tăng cường quan hệ, hợp tác, giao lưu với các trường THPT có chất lượng cao để nâng cao năng lực quản lý, giáo dục đặc biệt là kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp, các hoạt động nghiên cứu khoa học và tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

Tăng cường việc bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên để giáo dục toàn diện cho học sinh, phát triển tốt về thể chất, năng lực và kỹ năng, đáp ứng được yêu cầu nghiên cứu khoa học và hội nhập quốc tế.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Cơ cấu tổ chức

1.1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án

Là ban chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai Đề án; điều chỉnh Đề án sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

Trưởng ban là Hiệu Trưởng; Phó ban là Phó Hiệu trưởng chuyên môn, các ủy viên là phó hiệu trưởng còn lại và các Tổ trưởng chuyên môn.

1.2. Thành lập Ban Thư ký Ban Chỉ đạo

Là ban tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo trong việc tổng hợp tình hình, đề xuất các quyết sách cho Ban Chỉ đạo.

Thành phần gồm: 01 Phó Hiệu trưởng, 01 Tổ trưởng và Thư ký Hội đồng trường.

1.3. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện Đề án

Là ban tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo trong việc xây dựng các tiêu chí đánh giá; tiếp nhận các thông tin phản hồi; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án của nhà trường theo lộ trình; đề xuất các giải pháp thực hiện đúng tiêu chí và lộ trình Kế hoạch chiến lược.

Thành phần Ban gồm: 01 Phó hiệu trưởng, chủ tịch Công đoàn, 01 Tổ trưởng chuyên môn.

2. Chỉ đạo thực hiện

2.1. Đối với cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh

Đề án trước khi được phê duyệt phải được cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh dân chủ bàn bạc đóng góp đề xuất phương hướng và giải pháp thực hiện.

Đề án sau khi được phê duyệt sẽ phổ biến rộng rãi tới cơ quan chủ quản; tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường; tới các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh căn cứ Đề án và Kế hoạch năm học của nhà trường, tiêu chí phấn đấu, nguyện vọng của bản thân xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, báo cáo với thủ trưởng đơn vị để được phê duyệt và thực hiện.

2.2. Đối với các tổ chức trong nhà trường

a) Cấp ủy Chi bộ

Tăng cường sự lãnh đạo, làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh và học sinh thực hiện thắng lợi Đề án.

b) Đối với các đoàn thể trong nhà trường

Xây dựng chương trình hành động, động viên mọi người thi đua thực hiện nghiêm túc mục tiêu Đề án và kế hoạch thực hiện từng giai đoạn.

c) Đối với các tổ trong trường

Đối với tổ trong nhà trường, căn cứ vào Đề án của nhà trường tiến hành xây dựng kế hoạch cho đơn vị mình, bảo vệ trước Hội đồng nhà trường và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. Định kỳ báo cáo, sơ, tổng kết theo hướng dẫn của Ban Thư ký, Ban Kiểm tra, đánh giá.

2.3. Đối với Ban Giám hiệu nhà trường

a) Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện Đề án tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng năm học, cụ thể hóa các mục tiêu, hệ thống giải pháp thành các biện pháp cụ thể thông qua Hội nghị viên chức, người lao động nhà trường hàng năm.

Chi đạo các Tổ chuyên môn các đoàn thể trong trường căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện.

Qui định cụ thể chế độ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ.

b) Các Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Đối với ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông

Quan tâm, giúp đỡ nhà trường kiện toàn công tác nhân sự cán bộ quản lý việc điều hành được thuận lợi hơn. Tạo điều kiện về tài chính đầu tư để nhà trường xây dựng và mua sắm thêm trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu của chương trình GDPT 2018 và đủ điều kiện để xây dựng trường chuẩn quốc gia nâng cao trong tương lai.

2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Đăk Nông

Tổ chức giám sát, kiểm tra và đánh giá tình hình thực hiện đề án của trường. Quan tâm đầu tư kinh phí và có chỉ đạo kịp thời để nhà trường thực hiện đề án trong từng giai đoạn.

Quan tâm tạo điều kiện về công tác kiện toàn nhân sự cán bộ quản lí của nhà trường. Tuyển dụng hoặc luân chuyển giáo viên cho nhà trường để đáp ứng được định mức giáo viên trên lớp theo từng năm học và đáp ứng được yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

Đầu tư cho nhà trường xây dựng nhà thi đấu đa năng, sơn sửa lại các phòng học và phòng chức năng, trang bị thêm cho nhà trường một số máy tính mới và sách giáo khoa, sách tham khảo mới của chương trình GDPT 2018.

Tổ chức thi tuyển sinh lớp 10 đầu mỗi năm học nhằm giúp cho nhà trường tuyển đủ chi tiêu đã được UBND tỉnh phê duyệt và phù hợp với điều kiện về con người và cơ sở vật chất hiện có, đồng thời thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở.

3. Đối với Sở Nội vụ Đăk Nông

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thống nhất cơ chế, nhu cầu tuyển dụng, bồi dưỡng cán bộ giáo viên và đào tạo cán bộ quản lý; trình ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trong các giai đoạn.

4. Đối với Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Đăk R'Lấp

Huyện ủy Đăk R'Lấp quan tâm, giúp đỡ nhà trường kiện toàn nhân sự Cấp ủy Chi bộ và các chức danh Bí thư, Phó Bí thư để Chi bộ nhà trường thống nhất trong việc lãnh đạo, chỉ đạo các công việc.

Ủy ban nhân dân huyện Đăk R'Lấp tạo điều kiện bố trí nguồn vốn đầu tư giúp đỡ nhà trường sửa chữa một số hạng mục đã xuống cấp để đáp ứng nhu cầu dạy và học.

Đề án chiến lược phát triển của trường THPT Trường Chinh giai đoạn 2022-2027 có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của trường đúng hướng trong tương lai. Căn cứ vào đề án phát triển đến năm 2027 hàng năm trường cụ thể hóa đề án phát triển thành kế hoạch của nhà trường để thực hiện và nghiên cứu điều chỉnh những hạn chế, phát huy những ưu điểm. Từ đó hoàn thành được mục tiêu và sứ mệnh nhà trường đề ra. Đề án phát triển còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, một địa chỉ giáo dục đáng tin cậy của tinh thần Đăk Nông nói chung và huyện ĐăkR'lấp nói riêng.

Đề đề án chiến lược phát triển trường THPT Trường Chinh giai đoạn 2022-2027 được thực hiện thành công nhà trường rất mong nhận được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền cùng các cấp, các ngành về mọi mặt; sự chung tay đồng lòng của tập thể Hội đồng sư phạm nhà trường; sự nỗ lực vươn lên trong học tập của các em học sinh; sự quan tâm đồng hành của các bậc phụ huynh học sinh và sự chung tay giúp đỡ về vật chất cũng như tinh thần của các mạnh thường quân.

Đề án chiến lược phát triển của trường THPT Trường Chinh giai đoạn 2022-2027 được công bố rộng rãi tới các cấp ủy đảng và chính quyền địa phương, tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, tới toàn thể xã hội để cùng chung tay phối hợp thực hiện thành công mục tiêu sứ mạng giáo dục đào tạo của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT;
- Huyện uỷ - UBND huyện;
- Ban đại diện CMHS;
- Các PHT và TTBM;
- Lưu: VT.

